

A. KẾT QUẢ TRUNG BÌNH CHẤT LƯỢNG NƯỚC THEO HỆ THỐNG QUAN TRẮC TỰ ĐỘNG, LIÊN TỤC

Ca	Kết quả	pH	NH ₄ ⁺ (mg/l)	Lưu lượng vào (m ³ /h)	Lưu lượng ra (m ³ /h)	COD (mg/l)	TSS (mg/l)	Màu (Pt-Co)	Cl dư (mg/l)	Nhiệt độ (°C)	BOD (mg/l)	DO (mg/l)	Ký và ghi rõ họ tên	Ghi chú	
		6-9	≤ 4,95	-	-	≤ 74,25	≤ 49,5	≤ 49,5	≤ 0,99	≤ 40	≤ 29,7	-			
Đêm C	Giá trị trung bình theo ca	6,6	2,0	832	838	60	0,82	37,2	0,31	36,3	19,8	5,5	<u>Ngô Thái Sơn</u>		
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1														
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2														
Sáng D	Giá trị trung bình theo ca	6,6	2,0	879	821	59,0	0,82	36,5	0,31	36,5	19,6	5,5	<u>Ngô Thái Sơn</u>		
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1														
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2														
Chiều A	Giá trị trung bình theo ca	6,6	2,0	876	825	58,4	0,80	35,3	0,25	36,7	19,3	5,5	<u>Trần X. Mạnh</u>		
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1														
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2														
Giá trị trung bình ngày:		6,6	2,03	879	826	57,7	0,8	34,7	0,2	36,6	19,1	5,5	<u>Thủy Hải Đức Thuận</u>		

Ghi chú: "-": Không quy định

- Giá trị trung bình ngày: Là giá trị trung bình ngày tính từ 00 giờ đến 24h.

- Giá trị trung bình trong ca: Là giá trị trung bình cộng tính từ 00 giờ đến khi hết ca làm việc.

- Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố: Là giá trị trung bình cộng tính từ 00 giờ đến thời điểm xảy ra sự cố.

- Quy định mức phạt khi thông số khí thải vượt Quy chuẩn kỹ thuật môi trường cho phép: Theo Điều 6, Điều 20 Nghị định 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ ban hành.